UBND TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

Số: 77 /TB-CNTĐ-SV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 08 năm 2018

THÔNG BÁO
V/v HSSV khoá 2018 được xét duyệt vào KTX (đợt 1) năm học 2018 - 2019

Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức thông báo HSSV khoá 2018 được xét duyệt vào Ký túc xá (đợt 1) năm học 2018 - 2019, như sau:

1. Danh sách HSSV được xét duyệt vào Ký túc xá (*đính kèm danh sách*).
2. Thời gian ở: từ ngày **07/9/2018** đến ngày **12/01/2019**.
3. Mức phí Ký túc xá: **576.000 đồng/01 học kỳ**.
4. Thời gian đóng phí: **từ ngày 01/8 đến 11g00 thứ bảy ngày 11/8/2018.**

   HSSV không đóng phí đúng thời hạn trên, sẽ bị mất quyền ưu tiên lưu trú.
5. Hình thức đóng phí: HSSV có thể chọn 01 trong 2 hình thức

   - Nộp phí Ký túc xá bằng tiền mặt trực tiếp tại phòng Tài chính Kế toán của trường (Phòng A006).

   - Nộp phí Ký túc xá qua tài khoản ngân hàng của trường bằng các hình thức (chuyển khoản, ATM, Internet Banking, nộp trực tiếp tại ngân hàng …):

   + Tên chủ tài khoản: Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức.
   + Số tài khoản: 005205800001 tại Ngân hàng Đông Á - Chi nhánh Quận 9.
   + Nội dung nộp ghi rõ "Họ và tên HSSV, mã số HSSV", đóng tiền Ký túc xá HK1 năm học 2018 – 2019".
6. **Thông tin liên hệ**

   - HSSV cần thêm thông tin và hướng dẫn, liên hệ phòng Công tác chính trị HSSV (Phòng A002) hoặc số điện thoại: 028.2215 8640.

   - HSSV cần kiểm tra kết quả chuyển khoản, liên hệ phòng Tài chính Kế toán (phòng A006) hoặc số điện thoại 028.6282 0044.
7. **Một số lưu ý khác**: đối với HSSV chưa được xét vào ở Ký túc xá (đợt 1) và HSSV khác có nhu cầu về chỗ ở, có thể liên hệ:

- Đội hình tư vấn nhà trọ tại Sảnh Hội trường H trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức (khu vực nhận hồ sơ nhập học).
- Ký túc xá Đại học Quốc gia: HSSV tham khảo tại Website http://ktx.vnuhcm.edu.vn/ hoặc liên hệ phòng CTCT-HSSV trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức để được tư vấn, hướng dẫn.
- Qui định hoàn phí Ký túc xá: nhà trường chỉ xem xét cho các trường hợp HSSV có lý do đặc biệt không tiếp tục lưu trú Ký túc xá, mức hoàn trả phí Ký túc xá theo qui định của nhà trường.

Nơi nhận:
- BGH (để BC);
- HSSV khoá 2018 có tên (để thực hiện);
- Lưu VP.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

Nguyễn Xuân Toán

UBND TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HSSV KHÓA 2018 ĐƯỢC XÉT DUYỆT VÀO KÝ TÚC XÁ (ĐỢT 1)
HK1 NĂM HỌC 2018-2019

Stt	MSSV	Họ &	tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp SV	Ghi chú
1	18211TH0434	Tô Thị Hoài	An	Nữ	30/10/1999	CD18TH1	
2	18211OT0152	Dương Nguyễn Thế	Anh	Nam	07/11/1993	CD18OT1	
3	18211CK1453	Nguyễn Minh	Cảnh	Nam	25/06/2000	CD18CK4	
4	18211TC0899	Thái Thị Bích	Chăm	Nữ	02/11/2000	CD18TC1	
5	18211OT1057	Nguyễn Xuân	Chánh	Nam	16/05/2000	CD18OT3	
6	18211TA0104	Vạn Nữ Uyên	Chi	Nữ	12/08/1998	CD18TA1	
7	18211KT0750	Nguyễn Thị Kim	Chi	Nữ	21/05/2000	CD18KT1	
8	18211DC1156	Trần Văn	Chí	Nam	27/11/2000	CD18DC2	
9	18511DD0043	Trần Văn	Chính	Nam	25/12/2001	CT18DD1	
10	18211TH0072	Nguyễn Thị	Chung	Nữ	02/07/1999	CD18TH1	
11	18211CD1071	Phạm Cao	Chương	Nam	19/05/2000	CD18CD1	
12	18211TA0769	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	06/09/2000	CD18TA2	
13	18211DT1150	Huỳnh Văn	Định	Nam	08/03/2000	CD18DT1	
14	18211CK1396	Trần Mạnh	Duy	Nam	30/09/2000	CD18CK4	
15	18211TA0784	Tài Thị Kiều	Duyên	Nữ	02/06/2000	CD18TA2	
16	18211TH1047	Bùi Thị Mỹ	Duyên	Nữ	18/04/2000	CD18TH2	
17	18211TT0183	Phan Văn Phúc	Em	Nam	03/11/1998	CD18TT1	
18	18211KT0034	Thị	Hạnh	Nữ	05/06/1998	CD18KT1	
19	18211TA0344	Phan Thị	Hiền	Nữ	26/07/1999	CD18TA2	
20	18211KT0254	Bùi Thị	Hiền	Nữ	15/06/1999	CD18KT1	
21	18211DC1137	Trần Ngọc	Hiền	Nam	23/04/2000	CD18DC2	
22	18211DD1004	Trần Xuân	Hiếu	Nam	20/01/2000	CD18DD2	
23	18211TH0042	Nguyễn Thị Bích	Hợp	Nữ	16/06/1998	CD18TH1	
24	18211DC1154	Nguyễn Văn	Hùng	Nam	19/09/2000	CD18DC2	
25	18211OT0774	Nguyễn Gia	Huy	Nam	25/04/2000	CD18OT3	
26	18211TA0243	Mai Duy	Khánh	Nam	01/09/1999	CD18TA1	
27	18211CK0292	Nguyễn	Khiêm	Nam	18/06/1995	CD18CK1	
28	18211DT1008	Trung Tuấn	Kiệt	Nam	19/11/2000	CD18DT1	
29	18211DD1233	Điểu Ngọc	Lâm	Nam	30/08/2000	CD18DD2	
30	18211OT1356	Nguyễn Hoàng	Lâm	Nam	30/8/2000	CD18OT4	
31	18511OT0245	Đặng Phương	Lâm	Nam	28/09/2002	CT18OT2	
32	18211TH0245	Nguyễn Thị Trúc	Linh	Nữ	29/09/1997	CD18TH1	
33	18211OT0087	Vũ	Linh	Nam	28/07/1999	CD18OT1	
34	18211TH0071	Nguyễn Thị	Lợi	Nữ	08/02/1997	CD18TH1	
35	18211TA0571	Nguyễn Hồng Tuyết	Minh	Nữ	15/10/2000	CD18TA2	
36	18211OT0798	Nguyễn Quang	Minh	Nam	05/10/2000	CD18OT3	
37	18211TN0526	Võ Thị Thùy	My	Nữ	19/03/2000	CD18TN1	
38	18211QT0271	Nguyễn Trọng	Nam	Nam	26/12/1999	CD18QT1	
39	18211OT0145	Nguyễn Thành	Nam	Nam	06/03/1999	CD18OT1	
40	18211TT0840	Huỳnh Lê	Nghĩa	Nam	27/04/2000	CD18TT2	
41	18211DK0442	Nguyễn Ngọc Trọng	Nghĩa	Nam	18/02/2000	CD18DK1	
42	18211TA1381	Ksor H'	Nguyên	Nữ	28/11/2000	CD18TA3	

Stt	MSSV	Họ &	tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp SV	Ghi chú
43	18211DH0117	Huỳnh Lê Tiết	Nguyên	Nam	26/11/1997	CD18DH1	
44	18211DH0272	Nguyễn Thành	Nhân	Nam	02/05/1996	CD18DH1	
45	18211CK0525	Nguyễn Trung	Nhân	Nam	15/11/2000	CD18CK1	
46	18211TT1050	Lý Thị Hồng	Nhang	Nữ	15/01/2000	CD18TT2	
47	18211TH1005	Bùi Tuyết	Nhi	Nữ	01/09/2000	CD18TH2	
48	18211KT0633	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Nhi	Nữ	19/05/2000	CD18KT1	
49	18211TH1329	Phạm Thị Hồng	Nhung	Nữ	04/01/2000	CD18TH2	
50	18211DD0430	Đinh Võ Hoài	Phán	Nam	22/07/2000	CD18DD1	
51	18211OT0141	Hồ Nhựt	Phi	Nam	25/09/1998	CD18OT1	
52	18211OT1359	Đặng Văn	Phương	Nam	29/07/2000	CD18OT4	
53	18211DD0790	Hoàng Phước	Quý	Nam	30/06/2000	CD18DD1	
54	18211KT0204	Phạm Thị	Quyên	Nữ	28/12/1999	CD18KT1	
55	18511OT0051	Võ Thế	Quyền	Nam	11/08/2001	CT18OT1	
56	18211TM1031	Lê Tam	Quyền	Nam	10/08/2000	CD18TM1	
57	18211TH0416	Nguyễn Hương	Quỳnh	Nữ	10/03/2000	CD18TH1	
58	18211QT0545	Nguyễn Tia Ngọc	Sáng	Nữ	22/06/2000	CD18QT2	
59	18211TM1767	Văn Lê Hồng	Sơn	Nam	25/09/1999	CD18TM1	
60	18211KD1070	Nguyễn Thị	Thắm	Nữ	24/02/2000	CD18KD1	
61	18211QT0107	Nguyễn Thị Hiếu	Thảo	Nữ	22/12/1998	CD18QT1	
62	18211TT1271	Trần Quốc	Thoại	Nam	26/04/2000	CD18TT3	
63	18211TH0149	Trần Lê Cẩm	Tiên	Nữ	06/06/1998	CD18TH1	
64	18211DC1069	Nguyễn Phước	Tính	Nam	26/05/2000	CD18DC1	
65	18511CD0019	Lê Chơn	Tình	Nam	19/01/2003	CT18CD1	
66	18211QT1048	Lê Thị Quỳnh	Trâm	Nữ	26/01/2000	CD18QT2	
67	18211TH0288	Phạm Thị	Trang	Nữ	28/04/1998	CD18TH1	
68	18211TH0214	Nguyễn Huyền	Trang	Nữ	10/09/1999	CD18TH1	
69	18211TH0147	Trương Thị Thu	Trang	Nữ	08/02/1999	CD18TH1	
70	18211CK0217	Phạm	Triết	Nam	10/10/1998	CD18CK1	
71	18511OT0078	Trà Quốc	Trung	Nam	23/11/2003	CT18OT1	
72	18211TT0809	Trần Hoàng	Tú	Nam	29/05/2000	CD18TT2	
73	18211TH0028	Trần Thị Lan	Tường	Nữ	01/05/1998	CD18TH1	
74	18211OT1337	Phạm Ngọc	Tường	Nam	29/07/2000	CD18OT4	
75	18211KT0363	Nguyễn Thị Thu	Uyên	Nữ	07/07/1999	CD18KT1	
76	18211QT0325	Trịnh Đình	Vũ	Nam	21/08/1999	CD18QT1	
77	18211KS1340	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	07/12/2000	CD18KS1	
78	18211KT0422	Trần Thị	Xuân	Nữ	18/03/2000	CD18KT1	
79	18211TH1346	Phan Hoàng	Yến	Nữ	17/10/1999	CD18TH2	
80	18211TH0130	Trần Thị Hải	Yến	Nữ	18/09/1999	CD18TH1	

Tổng cộng danh sách có 80 hssv.